TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NAM SÁCH
TỈNH HẢI DƯƠNG

Bản án số: 23/2018/HS-ST
Ngày: 22-5-2018

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NAM SÁCH, TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Thanh Tuấn;

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Trần Thị Luận và ông Nguyễn Đắc Quýnh

- Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Luyến - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Nam Sách.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Sách tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị La - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 5 năm 2018, tại nhà văn hóa khu N, thị trấn N, huyện Nam Sách, Tòa án nhân dân huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 20/2018/TLST-HS ngày 13/4/2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 22/2018/QĐXXST-HS ngày 10/5/2018 đối với bị cáo:

Trần Văn C, sinh năm 1996 tại xã N, huyện N, tỉnh Hải Dương;

Nơi cư trú: Thôn A, xã N, huyện N, tỉnh Hải Dương.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn C1 và bà Nguyễn Thị H; vợ là Bùi Thị T, sinh năm 1996 và có 01 con sinh năm 2016; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo tại ngoại; có mặt.

* *Người bị hại:* Anh Vương Văn L, sinh năm 1992;

Trú tại: Thôn U, xã M, huyện N, tỉnh Hải Dương; có mặt.

** Người làm chứng*:

- Anh Nguyễn Đức H, sinh năm 1989;

Trú tại: Thôn V, xã H, huyện N, tỉnh Hải Dương; vắng mặt.

- Anh Trịnh Khắc N, sinh năm 1988;

Trú tại: Làng N, xã A, huyện N, tỉnh Hải Dương; có mặt.

- Anh Nguyễn Bá N, sinh năm 1996;

Trú tại: Thôn B, xã N, huyện N, tỉnh Hải Dương; vắng mặt.

- Anh Nguyễn Đức T, sinh năm 1993;

Trú tại: Thôn B, xã A, huyện N, tỉnh Hải Dương; vắng mặt.

- Anh Phạm Văn K, sinh năm 1996;

Trú tại: Thôn T, xã Đ, huyện N, tỉnh Hải Dương; vắng mặt.

- Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1979;

Trú tại: Thôn B, xã N, huyện N, tỉnh Hải Dương; có mặt.

- Anh Nguyễn Sỹ P, sinh năm 1996;

Trú tại: Thôn M, xã N, huyện N, tỉnh Hải Dương; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Chiều ngày 10/10/2017, anh Vương Văn L (là lái xe nhà xe A ở thôn C, xã T, huyện N, tỉnh Hải Dương) với anh Trịnh Khắc N (là lái xe của nhà xe M ở xã N, huyện N, tỉnh Hải Dương) có mâu thuẫn trong việc đón khách giữa hai nhà xe. Anh L có hành vi dùng tay chân đấm, đá anh Trịnh Khắc N và dùng đoạn cây mía ở rìa đường vụt vào anh P là phụ xe của nhà xe M. Sau đó, anh Trịnh Khắc N gọi điện thoại cho Trần Văn C (chủ xe của nhà xe M) kể lại sự việc mâu thuẫn trên. C gọi điện thoại cho anh L và hẹn gặp anh L chiều về chợ L, xã H, huyện N để nói chuyện. Khoảng 19 giờ cùng ngày, C tiếp tục gọi điện hỏi anh L về đến đâu thì anh L nói đến cầu M, thị trấn N, huyện N. Sau khi gọi điện thoại cho anh L, C tiếp tục gọi điện thoại cho anh Nguyễn Bá N, anh Nguyễn Đức T và anh Phạm Văn K nói đến đầu đường 390 lối rẽ về xã N thuộc địa phận thôn T, xã N, huyện N để cùng C đi nói chuyện với lái xe A. C về nhà lấy 01 phóng lợn dài 1,1m (tuýp sắt đường kính 1,5cm có găn 01 dao nhọn dài 20cm, bản rộng nhất 6,4cm), 01 tuýp sắt dài 90cm đến chỗ hẹn và để ở rìa bãi cỏ, mục đích nếu bị L đánh sẽ phòng thân. C đứng đợi một lúc thì có anh T đi xe máy nhãn hiệu Exciter màu vàng biển số 34R1-1740, anh Nguyễn Bá N đi xe máy Jupiter Gravita màu trắng không biển số đến gặp C. Tại đây, C kể lại chuyện lái xe M của nhà mình bị lái xe nhà A là

anh L đánh và C hẹn anh L về chợ L nói chuyện nên muốn nhờ Nguyễn Bá N, T cùng đi nói chuyện giúp C. T nói muốn về đi chơi, N nói không muốn đánh nhau nhưng C nói chỉ đi nói chuyện giúp, không đánh nhau nên N, T đồng ý. Sau đó K đi nhờ xe của người đi đường đến. K hỏi C có chuyện gì thì C kể lại sự việc lái xe nhà C bị anh L - lái xe nhà xe A đánh và nhờ K đi nói chuyện giúp, K đồng ý. Khoảng 20 giờ cùng ngày, anh L điều khiển xe ôtô biển số 34B-019.63 chạy theo hướng thị trấn Nh đi xã H. Thấy vậy, C bảo với Nguyễn Bá N, T, K đi theo xe ô tô trên. Tiến điều khiển xe Exciter biển số 34R1-1740 chở K đi trước còn C ra rìa đường lấy tuýp sắt và phóng lợn (Nguyễn Bá N, K, T không biết C đem theo tuýp sắt, phóng lợn) ngồi sau xe mô tô Jupiter Gravita do Nguyễn Bá N chở đi sau. Đến đoạn cống B cách vị trí xe ô tô do anh L điều khiển khoảng 10m thì xe do Nguyễn Bá N điều khiển chở C ngồi sau vượt lên trước xe của T và K. Khi đến đoạn đường 390 thuộc thôn B, xã N, huyện N, xe ô tô do anh L điều khiển dừng lại để trả khách. Thấy vậy, anh Nguyễn Bá N điều khiển xe đi lên song song với cửa ghế lái bên trái ô tô thì dừng lại, còn C nhảy xuống khỏi xe, cầm theo phóng lợn, tuýp sắt chạy đến chỗ ghế lái, dùng tay trái mở cửa xe nhưng không được. Nghĩ đến việc anh L đánh lái xe của nhà xe mình nên C bực tức, dùng tay phải cầm phóng lợn, tuýp sắt đâm qua phần kính chắn gió của xe ôtô đang mở làm phần lưỡi dao gắn trên phóng lợn trúng mặt bên trái của anh L. Khi đó, anh T và anh K vẫn ngồi trên xe phía sau xe ô tô dừng cách khoảng 5m, còn Nguyễn Bá N đứng. Sau khi C dùng tuýp sắt và phóng lợn đâm gây thương tích cho anh L thấy trên xe ô tô có nhiều người xuống đuổi đánh nên C mang theo tuýp sắt, phóng lợn bỏ chạy vào thôn B1, còn các anh Nguyễn Bá N, T, K sợ hãi để lại xe mô tô và bỏ chạy. Đối với chiếc tuýp sắt C vứt tại rìa bờ ao nhà ông Nguyễn Trí N được Cơ quan cảnh sát điều tra truy tìm lập biên bản thu giữ; chiếc phóng lợn C mang theo để ở nhà bà Trần Thị H, đã được bà Trần Thị H tự nguyện giao nộp. Sau khi C đâm gây thương tích, anh L được đưa đi cấp cứu, điều trị tại bệnh viện đa khoa tỉnh Hải Dương từ ngày 10/10/2017 đến ngày 18/10/2017 ra viện và có đơn yêu cầu khởi tố.

Tại bản kết luận giám định pháp y số 122/TgT ngày 16/11/2017 của Phòng giám định pháp y Bệnh viện đa khoa tỉnh Hải Dương kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây ra của anh L là 12%, tổn thương trên có đặc điểm do vật nhọn sắc gây nên.

Vật chứng thu giữ: 01 chiếc xe mô tô hiệu Yamaha Exciter biển số 34R1-1740 đã trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp anh Vương Văn C; 01 chiếc xe mô tô hiệu

Yamaha Gravita không đeo biển số đã được tách ra xử lý riêng; 01 phóng lợn dài 1,15cm, đường kính 1,5cm, 01 tuýp sắt dài 75cm có đường kính 1,5cm; 07 khẩu trang y tế thu giữ tại hiện trường vụ án, 01 phóng lợn dài 1,3m (tuýp sắt có gắn dao dạng dao nhọn chọc tiết lợn bản rộng nhất là 6,4cm, dài 20cm) và 01 tuýp sắt dài 90cm, đường kính 1,5cm.

Về trách nhiệm dân sự: Trần Văn C đã tự nguyện bồi thường cho anh L số tiền 40.000.000 đồng, anh L không yêu cầu gì khác.

Tại bản Cáo trạng số 20/CT-VKS-NS ngày 12/4/2018, Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương truy tố Trần Văn C về tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm đ khoản 2 điều 134 BLHS.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Sách thực hành quyền công tố, trình bày luận tội, giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Trần Văn C phạm tội "Cố ý gây thương tích"; áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm b, h, s khoản 1, 2 Điều 51, khoản 1, 2 Điều 65 BLHS; xử phạt bị cáo Trần Văn C từ 24 đến 27 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 48 - 54 tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm; về vật chứng của vụ án: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 BLHS, điểm a, c khoản 2 Điều 106 BLTTHS: Tịch thu cho tiêu hủy: 01 đoạn tuýp sắt dài 90cm, đường kính 1,5cm, hai đầu bằng; 01 đoạn ống sắt dài 1,1m, đường kính 1,5cm, một đầu gắn dao nhọn dài 20cm, bản rộng của dao 6,4cm (phóng lợn); 01 đoạn tuýp sắt dài 75cm, đường kính 1,5cm, một đầu được vát nhọn; 01 đoạn ống sắt dài 1,15m, đường kính 1,5cm, một đầu gắn dao nhọn dài 20cm, bản rộng của dao 6,3cm (phóng lợn) và 07 khẩu trang y tế mầu trắng; về trách nhiệm dân sự: Không yêu cầu giải quyết; về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về chế độ án, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Trần Văn C phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo đã thành khẩn khai báo, công nhận quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Sách là đúng, đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Người bị hại anh Vương Văn L xác định có một phần lỗi vì đã đánh lái xe và phụ xe của nhà xe M, dẫn đến việc C dùng phóng lợn gây thương tích cho bị hại. Về trách nhiệm dân sự: Gia đình bị cáo đã bồi thường số tiền 40.000.000 đồng cho

bị hại, sức khỏe của bị hại đã ổn định, nên bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường thêm khoản gì khác. Bị hại đề nghị xin miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Nam Sách, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Sách, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo: Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng, phù hợp với vật chứng thu giữ và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 20 giờ ngày 10/10/2017, tại đoạn đường 390 thuộc thôn B, xã N, huyện N, tỉnh Hải Dương, Trần Văn C có hành vi dùng phóng lợn (tuýp sắt có gắn dao 01 đầu) đâm qua cửa kính ô chắn gió cửa bên lái ô tô vào mặt của anh Vương Văn L. Hậu quả anh L bị tổn thương cơ thể là 12%.

[3] Hành vi của bị cáo C gây thương tích 12% cho anh L là hành vi nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến sức khỏe của công dân được Nhà nước bảo vệ. Bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc sử dụng phóng lợn (tuýp sắt có gắn dao) - xác định là hung khí nguy hiểm, đâm về phía người khác gây nguy hiểm đến sức khỏe của họ là vi phạm pháp luật, nhưng với ý thức coi thường pháp luật, bị cáo vẫn cố ý thực hiện. HĐXX xác định hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại khoản 2 Điều 104 BLHS. Tuy nhiên khi quyết định hình phạt đối với bị cáo, HĐXX sẽ căn cứ vào Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội và khoản 3 Điều 7 Bộ luật hình sự năm 2015; điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự sửa đổi bổ sung năm 2017 để áp dụng quy định có lợi cho người phạm tội về mức hình phạt. Mức hình phạt quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 BLHS sửa đổi bổ sung năm 2017 nhẹ hơn. Vì vậy, HĐXX quyết định áp dụng quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134

BLHS sửa đổi, bổ sung năm 2017 đối với bị cáo. Quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Sách là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[4] Xem xét các tình tiết giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, bị cáo đã bồi thường cho bị hại và người bị hại xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự, bị cáo phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn, nên HĐXX cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo điểm b, h, s khoản 1, 2 Điều 51 BLHS để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[5] Xét thấy, do có mâu thuẫn trong việc đón khách giữa hai nhà xe A và M, người bị hại anh L đã có hành vi đánh lái xe, phụ xe nhà xe M, nên mới dẫn đến việc bị cáo có hành vi gây thương tích cho anh L. Như vậy, xác định người bị hại có một phần lỗi. Bị cáo C còn trẻ, có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng, bị cáo nhất thời phạm tội, bị cáo lần đầu phạm tội, bị cáo có khả năng tự cải tạo, và việc cho bị cáo hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội. Vì vậy, HĐXX không cần thiết cách ly bị cáo C khỏi xã hội, mà quyết định hình phạt tù cho hưởng án treo quy định tại khoản 1 và 2 Điều 65 Bộ luật hình sự.

[6] Về vật chứng: Đối với 01 đoạn tuýp sắt dài 90cm, đường kính 1,5cm, hai đầu bằng và 01 đoạn ông sắt dài 1,1m, đường kính 1,5cm, một đầu gắn dao nhọn dài 20cm, bản rộng nhất của dao 6,4cm (phóng lợn), do C sử dụng vào việc phạm tội không có giá trị cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 47 BLHS, điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS. Đối với 01 đoạn tuýp sắt dài 75cm, đường kính 1,5cm, một đầu được vát nhọn; 01 đoạn ống sắt dài 1,15m, đường kính 1,5cm, một đầu gắn dao nhọn dài 20cm, bản rộng nhất của dao 6,3cm (phóng lợn) và 07 khẩu trang y tế mầu trắng, không xác định được chủ sở hữu, không có giá trị nên tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 106 BLTTHS. Chiếc xe mô tô hiệu Exciter, biển số 34R1-1740 là xe T lấy của quán cầm đồ L do anh Vương Văn C làm chủ để chở C. Cơ quan điều tra Công an huyện Nam Sách xác định chiếc xe không phải phương tiện sử dụng vào việc phạm tội, nên đã trả lại cho anh Vương Văn C chiếc xe trên là phù hợp. Đối với chiếc xe máy Gravita không đeo biển kiểm soát theo Nguyễn Bá N khai là xe của khách khi đến quán cầm đồ L của anh Vương Văn C chơi điện tử, do không có tiền trả, nên đã để lại chiếc xe, tuy nhiên đến nay chưa đến lấy lại xe. Cơ quan Cảnh sát điều tra tiến hành xác minh chiếc xe trên không nằm trong hệ thống xe tang vật do vậy đã tách ra để xử lý riêng, là có căn cứ.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường cho người bị hại số tiền 40.000.000đồng, người bị hại không yêu cầu bồi thường gì khác, không yêu cầu giải quyết. Vì vậy, HĐXX không xem xét giải quyết.

[8] Đối với anh Vương Văn L có hành vi dùng tay, chân đấm, đá anh N và dùng đoạn cây mía vụt vào anh P. Anh N, anh P không bị thương tích và không yêu cầu giải quyết, Công an huyện Nam Sách đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính với anh L về hành vi xâm hại sức khỏe của người khác là có căn cứ.

Đối với anh Nguyễn Bá N, anh Nguyễn Đức T, anh Phạm Văn K là những người đi cùng C nhưng không biết và không được C bàn bạc về việc sẽ đâm gây thương tích cho anh L, nên không đặt ra giải quyết.

[9] Về án phí: Bị cáo phạm tội nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326 của UBTVQH quy định về mức thu án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Trần Văn C phạm tội "Cố ý gây thương tích".

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm b, h, s khoản 1, 2 Điều 51, khoản 1, 2 Điều 65 BLHS.

Xử phạt bị cáo Trần Văn C 24 *(Hai mươi bốn)* tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 48 *(Bốn mươi tám)* tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo C cho UBND xã N, huyện N giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp bị cáo C thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật Thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của Bán án đã cho hưởng án treo.

2. Về vật chứng của vụ án: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a, c khoản 2 Điều 106 BLTTHS.

Tịch thu cho tiêu hủy: 01 đoạn tuýp sắt dài 90cm, đường kính 1,5cm, hai đầu bằng; 01 đoạn ống sắt dài 1,1m, đường kính 1,5cm, một đầu gắn dao nhọn dài

20cm, bản rộng của dao 6,4cm (phóng lợn); 01 đoạn tuýp sắt dài 75cm, đường kính 1,5cm, một đầu được vát nhọn; 01 đoạn ống sắt dài 1,15m, đường kính 1,5cm, một đầu gắn dao nhọn dài 20cm, bản rộng của dao 6,3cm (phóng lợn) và 07 khẩu trang y tế mầu trắng.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện Nam Sách và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nam Sách ngày 13/4/2018).

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội về chế độ án, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Trần Văn C phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Báo cho bị cáo, người bị hại biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Bị cáo; Người bị hại;
- VKSND huyện Nam Sách;
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Công an huyện Nam Sách;
- Sở TP tỉnh Hải Dương;
- Chi cục THADS huyện Nam Sách;
- Lưu hồ sơ; Lưu trữ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Vũ Thanh Tuấn